

SKILLS IN DESIGNING LESSONS ON MARXIST - LENINIST PHILOSOPHY ACCORDING TO THE FLIPPED CLASSROOM MODEL

KỸ NĂNG THIẾT KẾ BÀI GIẢNG TRIẾT HỌC MÁC - LÊNIN THEO MÔ HÌNH LỚP HỌC ĐẢO NGƯỢC

Nguyễn Thị Thanh Hà
Trường Đại học Quảng Bình

ABSTRACT: *Flipped classroom model has been widely applied in advanced education systems around the world due to its positive impact on student satisfaction and learning outcomes. However, in Vietnam, this is a fairly new teaching method, so the knowledge about it among the educators themselves is still limited and inconsistent. The article will focus on clarifying the concept and benefits of the flipped classroom model, clarifying the teaching process and skills in designing Marxist-Leninist philosophy lessons according to this model.*

Keywords: *flipped classroom, skill, lessons design skill, philosophy, Marxist-Leninist philosophy.*

TÓM TẮT: *Mô hình lớp học đảo ngược (Flipped classroom) đã được áp dụng rộng rãi trong các hệ thống giáo dục tiên tiến trên thế giới do tác động tích cực của nó đối với sự hài lòng của người học và kết quả học tập. Tuy nhiên, ở Việt Nam đây là một phương pháp dạy học khá mới mẻ nên những hiểu biết về nó ở chính đội ngũ các nhà giáo dục còn nhiều hạn chế và chưa thống nhất. Bài viết sẽ tập trung làm rõ khái niệm, lợi ích của mô hình lớp học đảo ngược, làm rõ quy trình dạy học và kỹ năng thiết kế bài học Triết học Mác - Lênin theo mô hình này.*

Từ khóa: *Lớp học đảo ngược, kỹ năng, kỹ năng thiết kế bài giảng, triết học, triết học Mác - Lênin.*

1. ĐẶT VẤN ĐỀ

Hiện nay, việc giảng dạy Triết học Mác - Lênin trong các trường đại học có vị trí và vai trò hết sức quan trọng trong mục tiêu giáo dục, đào tạo toàn diện cho sinh viên (SV). Môn học này trực tiếp góp phần xây dựng thế giới quan, phương pháp luận khoa học, nhân sinh quan cách mạng, xây dựng niềm tin và lý tưởng cách mạng, rèn luyện bản lĩnh chính trị cho SV nhằm đáp ứng nhu cầu của con người Việt Nam trong sự nghiệp bảo vệ Tổ quốc và xây dựng thành công chủ nghĩa xã hội.

Tuy nhiên, Triết học Mác - Lênin là một môn khoa học đặc thù, mang tính trừu tượng hóa, khái quát hóa cao; với một khối lượng kiến thức đồ sộ, thời gian dạy học trên lớp có hạn, đòi hỏi SV cần phải có ý thức tự học, tự nghiên cứu và đào sâu kiến thức. Do đó, để phát huy tính tích cực, chủ động học tập của SV, mở rộng hình thức học tập với sự linh hoạt về thời gian, không gian, sự phong phú, hấp dẫn trong những học liệu đa phương tiện, mô hình lớp học đảo ngược là một cách thức hữu hiệu để dạy học Triết học Mác - Lênin hiệu quả. Không

còn bị áp đặt bởi phương pháp dạy học truyền thụ một chiều, với mô hình này, dưới sự hướng dẫn của giảng viên (GV), SV sẽ được làm chủ quá trình nhận thức của mình, các em sẽ phải tự tiếp cận kiến thức ở nhà, tự trải nghiệm, khám phá, tìm tòi các thông tin liên quan về bài học. Mô hình lớp học đảo ngược thực sự giúp SV chủ động, tích cực trong học tập và tự tin trong việc tích lũy kiến thức.

2. NỘI DUNG

2.1. Mô hình lớp học đảo ngược (Flipped Classroom)

2.1.1. Khái niệm

Mô hình lớp học đảo ngược (LHĐN) là một trong những dạng thức của học tập kết hợp (Blended Learning). Có rất nhiều quan điểm khác nhau về mô hình LHĐN.

Theo M. Lage và các tác giả, *“Lớp học đảo ngược có nghĩa là các sự kiện truyền thống diễn ra bên trong lớp học bây giờ diễn ra bên ngoài lớp học và ngược lại”* [4].

Tác giả Nguyễn Chính định nghĩa: *Lớp học đảo ngược là tất cả các hoạt động dạy học được thực hiện “đảo ngược” so với thông thường. Sự “đảo ngược” ở đây được hiểu là sự thay đổi với các dụng ý và chiến lược sư phạm thể hiện ở cách triển khai nội dung, mục tiêu, và các hoạt động dạy học khác với cách truyền thống trước đây của người dạy và người học* [2].

Nói cách khác, LHĐN là sự đảo chiều của lớp học truyền thống. Trong mô hình này, người học được giao nhiệm vụ tự học, tự nghiên cứu nội dung bài học trước khi tới lớp thông qua các tài liệu, video bài giảng (học tập trực tuyến) trước khi được giải đáp ở trên lớp học truyền thống. Toàn bộ thời gian trên lớp sẽ dành cho các hoạt động trao đổi, tương tác, chia sẻ, giải bài tập, thảo luận nhóm để lĩnh hội kiến thức dưới sự

hướng dẫn của GV. Thay vì thuyết giảng, GV đóng vai trò là người điều tiết, hỗ trợ, giúp SV giải quyết những điều khó hiểu trong bài học.

Bản chất giờ học ở LHĐN tập trung giải quyết các nội dung vốn trước đây được coi là bài tập về nhà và dành nhiều thời gian hơn cho việc thảo luận, đào sâu kiến thức. GV hướng dẫn SV áp dụng các khái niệm vào thực tế và tham gia các hoạt động sáng tạo trong các chủ đề. Do đó, trong LHĐN, người học đóng vai trò trung tâm của quá trình học tập (tự tìm tòi, khám phá tri thức). Người dạy đóng vai trò là người hướng dẫn, giải đáp và tổ chức các hoạt động. Điều này rất phù hợp với yêu cầu tổ chức dạy học trong đào tạo theo hệ thống tín chỉ ở bậc đại học hiện nay.

Mô hình LHĐN được xây dựng dựa trên cơ sở lý thuyết về học tập tích cực (active learning). Đây là cách tiếp cận trong dạy học theo hướng để người học chủ động khám phá, tiếp cận kiến thức thông qua quá trình tương tác. Phương thức dạy học này tạo ra môi trường khuyến khích tính tự chủ trong học tập cho người học. Nếu dựa trên thang cấp độ tư duy của Bloom (đã được cải tiến), đi từ thấp đến cao là: ghi nhớ, thông hiểu, vận dụng, phân tích, đánh giá, sáng tạo thì có thể thấy trong lớp học truyền thống do thời gian trên lớp bị giới hạn nên GV chỉ có thể hướng dẫn người học các nội dung ở 3 mức độ đầu của nhận thức là ghi nhớ, thông hiểu và vận dụng. Để đạt đến các mức độ cao hơn, người học phải nỗ lực tự học tập, nghiên cứu ở nhà và đó là một trở ngại lớn với đa số các em. Với mô hình LHĐN thì 3 mức độ đầu được người học thực hiện ở nhà nhờ những clip, tài liệu, bài giảng được đưa trước để đọc dưới sự hướng dẫn của GV. Thời gian ở lớp, dành tối đa

cho GV và SV cùng làm việc để giúp cho người học đạt được tư duy bậc cao (ba bậc sau của thang đo nhận thức), đây là một yêu

cầu khó khăn nhưng họ có thể đạt được khi có GV và bạn bè cùng chia sẻ, hỗ trợ.



Hình 1. Minh họa lớp học đảo ngược và lớp học truyền thống gắn với thang cấp độ tư duy của Bloom

2.1.2. Lợi ích của lớp học đảo ngược

Thứ nhất, LHĐN góp phần bồi dưỡng và thúc đẩy khả năng tự học suốt đời của SV. Đây là vai trò quan trọng nhất và cũng là mục đích vận hành của mô hình này. Với việc ưu tiên quá trình tự học ở nhà lên trước quá trình học tập ở lớp, mô hình LHĐN đã khẳng định rõ quan điểm tự học là yếu tố then chốt của một phương thức học tập hiệu quả. Với flipped classroom, SV sẽ dành thời gian tự tìm kiếm và lĩnh hội tri thức là chính, hình thành kỹ năng tự nghiên cứu tài liệu trước khi đến lớp, điều đó giúp cho SV có kiến thức nền để tiếp tục học tập trên lớp, bởi lẽ tri thức do chính SV tìm tòi và lĩnh hội được sẽ bền lâu và vững chắc hơn nhiều so với tri thức được cung cấp từ người khác.

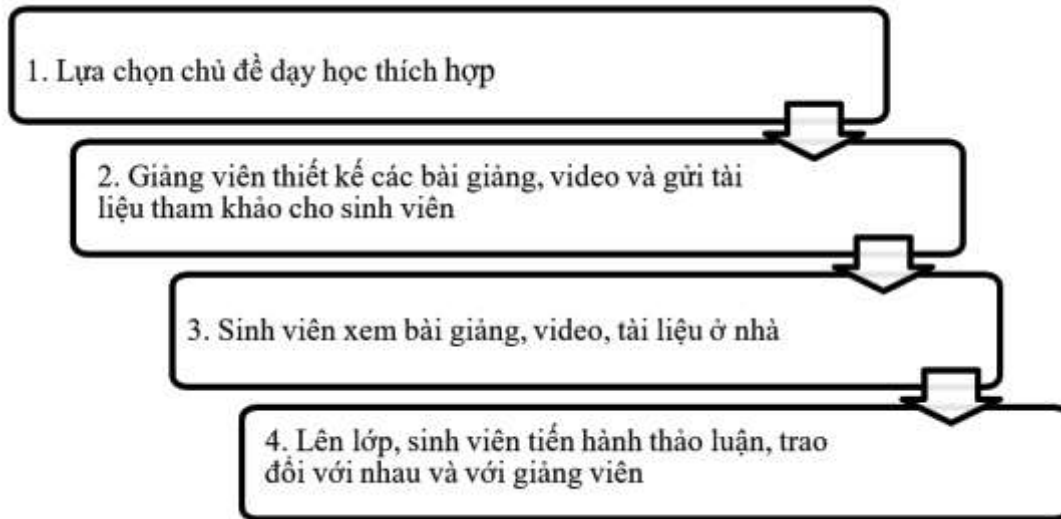
Thứ hai, mô hình LHĐN còn giúp việc học tập trở nên linh hoạt hơn. SV có thể học tập mọi lúc, mọi nơi do ngoài việc học trên

lớp, SV có thể tự lựa chọn cho mình không gian, thời gian và cách thức học tập với web. Thông qua việc tự sắp xếp thời gian, không gian và cách thức học tập, SV sẽ phát huy được tính tích cực, chủ động của bản thân trong quá trình học tập.

Ngoài ra, LHĐN còn có một số vai trò khác như: giúp phát huy năng lực khai thác và sử dụng CNTT một cách hiệu quả của cả GV và SV, lấy người học làm trung tâm và tích cực hóa hoạt động người học, giúp kết nối các thành viên trong lớp học, tăng kỹ năng làm việc nhóm, kỹ năng phản biện, tranh luận, cải thiện không khí lớp học,...

2.2. Một số kỹ năng thiết kế bài giảng Triết học Mác - Lênin theo mô hình lớp học đảo ngược

2.2.1. Quy trình dạy học theo mô hình lớp học đảo ngược



Hình 2. Quy trình chung dạy học theo mô hình “Lớp học đảo ngược”

Trên đây là quy trình chung dạy học theo mô hình LHDN. Được chia làm 3 giai đoạn: Giai đoạn trước giờ lên lớp; giai đoạn trong giờ học trên lớp và giai đoạn sau giờ lên lớp. Cụ thể:

Giai đoạn 1: Trước giờ lên lớp:

- GV chia lớp thành các nhóm nhỏ tùy theo danh sách của lớp; lựa chọn chủ đề dạy học thích hợp và tạo video bài giảng hướng dẫn SV; xây dựng một lớp học ảo trên mạng (thông qua ứng dụng Google Classroom, Edmodo, Facebook, Zoom Meeting, Group mail).

- GV chia sẻ bài giảng, các video và tài liệu học tập cho SV cùng hệ thống câu hỏi mà SV cần chuẩn bị lên các trang mạng xã hội đã được lựa chọn làm công cụ học tập và hẹn thời gian hoàn thành, khuyến khích SV tự tìm kiếm thông tin.

- Yêu cầu SV đăng ký vào các lớp học do GV thiết lập để tiếp cận nguồn tài liệu học tập, video bài giảng; tự học, tự nghiên cứu video bài giảng và các tài liệu đã được GV cung cấp, chuẩn bị các câu hỏi do GV yêu cầu; chuẩn bị ý tưởng cho các hoạt

động diễn ra trên lớp học, tương tác với các SV khác, các nhóm khác, mở rộng phạm vi của nội dung bài học đã nghiên cứu.

Giai đoạn 2: Trong giờ học trên lớp:

- Phát triển các hoạt động nối tiếp trên lớp: GV thống nhất cách tổ chức hoạt động trên lớp, trao đổi, thảo luận, kiểm tra, đánh giá SV dựa trên bài chuẩn bị của SV, của nhóm SV. Phản hồi ngay các vấn đề SV còn vướng mắc. Điều chỉnh những sai sót của SV và mở rộng các nội dung bài học mà SV đã nghiên cứu trước đó.

- Chuẩn bị các hoạt động cho SV, nhóm SV làm việc và làm các bài tập đánh giá ở trên lớp. Tạo ra không gian cho SV, các nhóm SV tương tác để lĩnh hội kiến thức.

Giai đoạn 3: Sau giờ học trên lớp:

- Đánh giá tổng kết và kiểm tra mức độ hiểu bài của SV, nhóm SV sau buổi học.

- GV giao các bài học, bài tập cho SV và hướng dẫn SV tự học ở nhà. SV tự học và làm các bài tập ở nhà theo hướng dẫn của GV. Tham gia các buổi kiểm tra, đánh giá mức độ hiểu bài do GV tổ chức.

- Sau bước 3, GV chuyển sang bước 1 để tạo video bài giảng mới; SV cũng chuyển về bước 1 để nghiên cứu video bài giảng mới của giảng viên.

2.2.2. Thiết kế bài giảng minh họa:

Bài học: “Nguyên lý về mối liên hệ phổ biến” với những nội dung chính như sau:

1. Khái niệm mối liên hệ, mối liên hệ phổ biến;
2. Các tính chất của mối liên hệ;
3. Ý nghĩa phương pháp luận.

Trong bài học này, chúng tôi sử dụng Google Classroom để thiết kế bài học đảo ngược theo 3 giai đoạn nêu trên và đảo ngược theo mô hình thảo luận nhóm.

Giai đoạn 1: Trước giờ lên lớp

+ GV chia lớp thành các nhóm nhỏ (mỗi nhóm từ 5 -10 SV tùy theo số lượng SV mỗi lớp) và cử nhóm trưởng (nhiệm vụ này phải được thực hiện ở buổi học trước). Tạo tài khoản lớp học trên Google Classroom, sau đó mời SV vào lớp học bằng email hoặc gửi mã lớp học để SV đăng nhập.

+ GV thiết kế video bài giảng và đăng video bài giảng, tài liệu tham khảo lên nhóm lớp học đồng thời đưa ra các câu hỏi, nhiệm vụ đối với SV/ nhóm SV.

Yêu cầu SV tự học, tự tìm hiểu, nghiên cứu video bài giảng và các tài liệu học tập liên quan; ghi chép lại những kiến thức cơ bản của bài học và những vấn đề còn thắc mắc; làm việc nhóm để thống nhất ý kiến và trình bày ý tưởng của nhóm trên giấy A0.

+ GV đưa ra các tiêu chí đánh giá sản phẩm: Nội dung đầy đủ, trả lời tốt các câu hỏi; hình thức dễ nhìn, đẹp, sáng tạo; thuyết trình tốt, tự tin, dễ hiểu...

+ Cung cấp hệ thống câu hỏi và yêu

cầu các nhóm chuẩn bị. Cụ thể:

Câu 1: Trình bày khái niệm liên hệ, mối liên hệ, mối liên hệ phổ biến.

Câu 2: Làm rõ các tính chất của mối liên hệ. Cho ví dụ minh họa.

Câu 3: Sự liên hệ có tính khách quan, tính phổ biến và tính đa dạng phong phú thể hiện trong tự nhiên, trong xã hội và trong tư duy như thế nào?

Câu 4: Từ nội dung nguyên lý về mối liên hệ phổ biến anh/chị rút ra được ý nghĩa phương pháp luận gì?

Giai đoạn 2: Trong giờ học trên lớp

- GV kiểm tra sự chuẩn bị bài và mức độ hiểu bài của SV. Yêu cầu các nhóm trình bày sản phẩm của mình bằng hình vẽ hoặc sơ đồ tư duy đã chuẩn bị.

- Đánh giá, nhận xét kết quả tự học tại nhà của SV, phản hồi kịp thời những vướng mắc của các em. Hướng dẫn SV giải quyết các vấn đề hay mở rộng nội dung bài học. Sau đó GV hệ thống hóa lại kiến thức bài học.

- GV tổ chức cho các nhóm thảo luận, trả lời các câu hỏi mà GV đưa ra và các vấn đề xung quanh bài học. Tạo ra không gian cho các nhóm tương tác với nhau để kiến tạo kiến thức; GV yêu cầu các nhóm đặt câu hỏi cho nhau và khuyến khích các nhóm, thảo luận, tranh luận tích cực theo hướng phản biện lẫn nhau. Đây là khâu quan trọng của một giờ học theo mô hình LHDN, thể hiện rõ quan điểm SV là trung tâm của lớp học.

- GV đưa ra các câu hỏi ở bậc tư duy cao để SV cùng tham gia thảo luận và trả lời:

Câu 1: Theo anh/chị, các sự vật, hiện tượng và các quá trình khác nhau của thế giới có mối liên hệ qua lại, tác động, ảnh

hưởng lẫn nhau hay chúng tồn tại biệt lập, tách rời nhau? Nếu có sự liên hệ thì cơ sở của sự liên hệ đó là gì?

Câu 2: Bản thân anh/chị đã áp dụng nguyên tắc toàn diện vào cuộc sống và học tập như thế nào?

Câu 3: Suu tầm một câu chuyện hoặc lấy ví dụ trong ca dao, tục ngữ Việt Nam để minh họa nguyên lý về mối liên hệ phổ biến.

- Các nhóm tiến hành thảo luận và trả lời các câu hỏi của GV.

- GV nhận xét, giải đáp, mở rộng thêm kiến thức về bài học cho SV và chốt lại kiến thức.

Khi quá trình thảo luận của SV diễn ra, GV phải là người hướng dẫn, hỗ trợ và làm “trọng tài” cho các bên, điều này nhằm mục đích giúp SV thảo luận đúng hướng, tránh việc sa đà, tranh cãi đi quá xa nội dung bài học. Khi quá trình thảo luận kết thúc, GV cần nhận xét, đánh giá sự thể hiện của SV không chỉ về mặt kiến thức mà còn ở tư thế, tác phong, cách trình bày và hợp tác trong công việc.

- GV tiến hành giải đáp những thắc mắc của SV. Tổng kết giờ học bằng cách đưa ra một số câu hỏi trắc nghiệm để kiểm tra lại mức độ hiểu bài của SV. Qua đó, SV một lần nữa được kiểm chứng những kiến thức mình tự học đã chính xác hay chưa, giải đáp được những vướng mắc và nâng hiểu biết của mình về nội dung bài học ở mức độ cao hơn.

Giai đoạn 3: Sau giờ lên lớp

- GV và SV tự đánh giá lại các hoạt động của mình và của SV trên lớp để rút kinh nghiệm cho những giờ học tiếp theo. Đồng thời, cung cấp bài tập về nhà, hướng dẫn SV tự học online hoặc offline; tổ chức online hoặc offline các bài kiểm tra, đánh

giá mức độ hiểu bài sau buổi học.

- SV ôn tập lại bài học, thực hiện các bài kiểm tra, đánh giá mức độ hiểu bài sau buổi học.

2.2.3. Một số lưu ý khi thiết kế bài học theo mô hình lớp học đảo ngược

- SV cần có phương tiện nghe nhìn, mạng internet để xem bài giảng cũng như tài liệu. GV cần hướng dẫn cho SV hiểu rõ về cách thức học tập và các bước truy cập để các em dễ dàng theo dõi. Về lịch đăng bài giảng cần thông báo rõ và có lịch cụ thể để SV nắm bắt và chủ động.

- Bài giảng video cần ngắn gọn, súc tích. Giáo án được soạn cẩn thận cho cả việc dạy trực tuyến và dạy tại lớp học, chỉ rõ những điều GV và SV cần chuẩn bị cho tiết học để đảm bảo tiết học diễn ra thành công.

- GV có thể xây dựng website để đăng tải bài giảng, kết hợp các phương tiện mạng xã hội hoặc GV cũng có thể linh hoạt đăng tải bài giảng lên mạng xã hội trong các nhóm học. Hiện tại có một số công cụ quản lý lớp học GV có thể linh hoạt sử dụng như Google Classroom, Edmodo, Facebook, Zoom Meeting, Group mail. Khi sử dụng những hình thức này, GV cần chú ý đến việc cung cấp và hướng dẫn cho SV đường dẫn hoặc mã số để vào lớp học cũng như cách thức học tập.

- Cần đảm bảo các yêu cầu cơ bản của quá trình dạy học: + Bám sát mục tiêu bài học về kiến thức, kỹ năng, thái độ, phát triển năng lực; + Đảm bảo tính chính xác của nội dung, phù hợp với chuẩn kiến thức; + Đảm bảo sự tương tác giữa SV với SV và giữa SV với GV.

- Bên cạnh đó, sự động viên kịp thời và theo sát tiến độ của từng SV là điều rất cần thiết. GV nên gần gũi với SV, trao đổi qua trực tuyến hoặc trực tiếp để các em cố gắng

hơn. Sẵn sàng chia sẻ, trao đổi, giải quyết thắc mắc khi các em có nhu cầu. GV phải giữ vai trò định hướng và điều phối của mình, tránh để tình trạng SV quá đà trong quá trình tranh luận.

3. KẾT LUẬN

Mô hình LHDN với sự hỗ trợ của công nghệ thông tin sẽ mở ra những cơ hội học tập linh hoạt, tích cực, hiệu quả cho người học. Ứng dụng mô hình này vào dạy học Triết học Mác - Lênin sẽ giúp SV được trải

nh nghiệm phong phú những hình thức học tập khác nhau, tăng hứng thú và phát triển được năng lực tự học. Đồng thời, đòi hỏi người GV cũng cần “toàn năng” hơn để tận dụng tối đa các hình thức, phương tiện, kỹ thuật vào dạy học. Mặc dù, GV sẽ tốn công sức và thời gian hơn trong khâu thiết kế học liệu, kịch bản bài học, nhưng nếu được triển khai rộng rãi, đây sẽ là một mô hình dạy học hoàn toàn phù hợp trong thời đại công nghệ số ngày nay.

TÀI LIỆU THAM KHẢO

- [1] Bộ Giáo dục và Đào tạo (2019), *Giáo trình Triết học Mác - Lênin*, sử dụng trong các trường đại học - hệ không chuyên lý luận chính trị - Tài liệu dùng tập huấn giảng dạy năm 2019, Hà Nội 8-2019.
- [2] Nguyễn Chính (2016), *Dạy học theo mô hình Flipped Classroom*, Báo Tia sáng - Bộ Khoa học và Công nghệ, ngày 4/4/2016.
- [3] Nguyễn Xuân Khuê (2020), *Áp dụng mô hình lớp học đảo ngược vào giảng dạy một số nội dung trong học phần “Tin học ứng dụng” tại trường Cao đẳng Sư phạm Hà Tây*, Tạp chí Giáo dục, số đặc biệt kì 2 tháng 5/2020, tr. 129 - 134.
- [4] Lage, M. J (2000), *Inverting the classroom: A gateway to creating an inclusive learning environment*. The Journal of Economic Education, Vol.31 (1), pp. 30 - 43.
- [5] Lê Thị Minh Thanh (2016), *Xây dựng mô hình lớp học đảo ngược ở trường đại học*, Tạp chí Khoa học, Trường Đại học Sư phạm Hà Nội, số 3, tr. 20 - 27.

Ghi chú: Bài báo là sản phẩm của đề tài khoa học cấp cơ sở Trường Đại học Quảng Bình năm học 2020-2021 mã số CS.15.2021.

Liên hệ:

ThS. Nguyễn Thị Thanh Hà

Khoa Luật, Trường Đại học Quảng Bình

Địa chỉ: 312 Lý Thường Kiệt, Đồng Hới, Quảng Bình

Email: thanhha711@gmail.com

Ngày nhận bài:

Ngày gửi phản biện:

Ngày duyệt đăng: